

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 149/2020/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 29 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 155/2020/TLST-HNGĐ ngày 20/7/2020. Giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị N**, sinh năm 1990.

Nơi ở: Thôn Đa Phúc, xã Sài Sơn, huyện Q, thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thanh Q**, sinh năm 1987.

ĐKHKT: Thôn P, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội. Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Suối Hai, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 2 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Bùi Thị N** và anh **Nguyễn Thanh Q**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 20/11/2010 và cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 30/6/2015. Hiện nay cả hai cháu đang ở với mẹ. Nay ly hôn hai bên đã thỏa thuận tiếp tục giao chị N tiếp tục

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H và cháu T cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con cho anh Q cho đến khi có Quyết định thay đổi khác. Anh Q được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0011183 ngày 20/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội. Trả lại chị N 150.000 đồng ( *một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã S;
- Trại Tạm giam Suối Hai;
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu A**